

Số: 348/2020/QĐST-HNGĐ

Đức Trọng, ngày 30 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 544/2020/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Văn T, sinh năm 1981.

Trú tại: thôn S, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Bà Nông Thị Thu H, sinh năm 1985.

Trú tại: thôn S, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nông Thị Thu H và ông Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nông Thị Thu H và ông Lê Văn T.

- Về con chung: hai bên thỏa thuận giao cho ông Lê Văn T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Thị Huyền A, sinh ngày 15/5/2014; Lê Đình P, sinh ngày 15/7/2015 cho đến tuổi thành niên.

Quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn được thực hiện theo Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về án phí: ông Lê Văn T nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định; được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2017/0000728 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Hoàn trả cho ông Lê Văn T 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí còn thừa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện;
- THA DS huyện;
- Dương sự;
- UBND xã T, huyện C, thành phố

Hà Nội;

- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Tâm

